

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 01 năm 2021, về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 644/2020/TLST-DS, ngày 03 tháng 12 năm 2020;

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần An Bình; địa chỉ: Số 170, đường Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Trần Văn B; Chức vụ Phó Phòng KHCN, chi nhánh Đồng Tháp; (Văn bản ủy quyền số 0506/UQ-TGD.20 ngày 16/10/2020).

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm: 1961;

Địa chỉ: Số , đường CMTT, Phường , Quận 10, TP. Hồ Chí Minh.

Tạm trú: ấp AH, xã Đ A, huyện LV, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình yêu cầu bà Nguyễn Thị Ngọc H có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng số tiền gốc là 682.480.000 đồng (Sáu trăm tám mươi hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) và lãi tính đến ngày 25/01/2021 là

57.600.000 đồng (Năm mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng cộng vốn vay và lãi là 740.080.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Về vốn vay còn nợ lại là 682.480.000 đồng Ngân hàng yêu cầu bà Hương tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất mà hợp đồng tín dụng số 138/19/TD/XXX ngày 28/12/2019 và phụ lục sửa đổi bổ sung hợp đồng cho vay từng lần số PL.01-138/19/TD/XXX ngày 27/4/2020 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP An Bình với bà Nguyễn Thị Ngọc H quy định. Thời gian tính lãi kể từ ngày 26/01/2021 cho đến khi bà Hương trả xong nợ cho Ngân hàng.

Sau khi bà Hương thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo các Hợp đồng cho vay nêu trên thì Ngân hàng TMCP An Bình sẽ trả lại 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản gốc) đã thế chấp cho Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 138/19/TC/XXX ngày 27/12/2019 cho bà Hương.

Trường hợp bà Hương không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP An Bình theo các Hợp đồng cho vay nêu trên thì Ngân hàng TMCP An Bình có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án phát mãi tài sản đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng theo gồm tài sản sau:

Thửa đất số 128, tờ bản đồ số 16, diện tích 80m², đất ở tại nông thôn, được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 24/6/2019, số bìa CR 883310, do bà Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc ấp A H, xã Đ A, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

Thửa đất số 131, tờ bản đồ số 16, diện tích 80m², đất ở tại nông thôn, được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 24/6/2019, số bìa CR 883311, do bà Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc ấp A H, xã Đ A, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp để đảm bảo thu hồi nợ.

- Bà Nguyễn Thị Ngọc H thừa nhận nợ và đồng ý trả trả cho Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình số tiền gốc là 682.480.000 đồng (Sáu trăm tám mươi hai triệu bốn trăm tám mươi nghìn đồng) và lãi tính đến ngày 25/01/2021 là 57.600.000 đồng (Năm mươi bảy triệu sáu trăm nghìn đồng). Tổng cộng vốn vay và lãi là 740.080.000 đồng (Bảy trăm bốn mươi triệu không trăm tám mươi nghìn đồng).

Về vốn vay còn nợ lại là 682.480.000 đồng bà Hương đồng ý tiếp tục trả lãi theo mức lãi suất mà hợp đồng tín dụng số 138/19/TD/XXX ngày 28/12/2019 và phụ lục sửa đổi bổ sung hợp đồng cho vay từng lần số PL.01-138/19/TD/XXX

ngày 27/4/2020 đã được ký kết giữa Ngân hàng TMCP An Bình với bà Nguyễn Thị Ngọc H quy định. Thời gian tính lãi kể từ ngày 26/01/2021 cho đến khi bà Hương trả xong nợ cho Ngân hàng.

Sau khi bà Hương thanh toán xong toàn bộ nghĩa vụ theo các Hợp đồng cho vay nêu trên thì yêu cầu Ngân hàng TMCP An Bình trả lại 02 giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (Bản gốc) đã thế chấp cho Ngân hàng theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số: 138/19/TC/XXX ngày 27/12/2019 cho bà Hương.

Trường hợp bà Hương không thực hiện được nghĩa vụ trả nợ vay cho Ngân hàng TMCP An Bình theo các Hợp đồng cho vay nêu trên thì Ngân hàng TMCP An Bình có quyền làm đơn yêu cầu thi hành án phát mãi tài sản đang thế chấp vay vốn tại Ngân hàng theo gồm tài sản sau:

Thửa đất số 128, tờ bản đồ số 16, diện tích 80m², đất ở tại nông thôn, được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 24/6/2019, số bìa CR 883310, do bà Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc ấp AH, xã Đ A, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp.

Thửa đất số 131, tờ bản đồ số 16, diện tích 80m², đất ở tại nông thôn, được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đồng Tháp cấp ngày 24/6/2019, số bìa CR 883311, do bà Nguyễn Thị Ngọc H đứng tên quyền sử dụng đất, tọa lạc ấp A H, xã Đ A, huyện L V, tỉnh Đồng Tháp để đảm bảo thu hồi nợ.

- Án phí:

+ Bà Nguyễn Thị Ngọc H được miễn 50% án phí do là người cao tuổi. Bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện nộp 50% phần án phí còn lại là 8.400.800 đồng (tám triệu bốn trăm nghìn tám trăm đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình được nhận lại 16.118.000 đồng (Mười sáu triệu một trăm mười tám nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí mà Ngân hàng đã nộp theo biên lai số BI/2019/0009829 ngày 26/11/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

+ Về chi phí thẩm định tài sản thế chấp: Bà Nguyễn Thị Ngọc H tự nguyện chịu là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng). Số tiền này Ngân hàng Thương mại cổ phần An Bình đã tạm nộp đủ, chi xong nên chị Hương phải trả lại cho Ngân hàng là 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND H.Lấp Vò;
- CC THA DS H. Lấp Vò
- Các đ/s;
- Lưu HS (Q), VP;

THẨM PHÁN

Đã ký

Lê Thị Kiều Tiên